

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Mỹ H**, sinh năm 2004;

Địa chỉ: **Ấp M, xã B, thành phố G, tỉnh Tiền Giang**

- Bị đơn: Anh **Phạm Vũ Q**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: **Ấp M, xã B, thành phố G, tỉnh Tiền Giang**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Trần Thị Mỹ H** và anh **Phạm Vũ Q**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Trần Thị Mỹ H** và anh **Phạm Vũ Q**.

- Về con chung: Chị **Trần Thị Mỹ H** được trực tiếp nuôi con chung tên Phạm Ngọc Như Ý, sinh ngày 19/10/2023. Anh **Phạm Vũ Q** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung số tiền là 1.500.000 đồng/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng một tháng). Thực hiện lần đầu ngay khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chấm dứt theo Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí:

+ Chị **Trần Thị Mỹ H** tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000777 ngày 16/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công (Nay là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gò Công). Như vậy chị **Trần Thị Mỹ H** đã nộp xong án phí.

+ Anh **Phạm Vũ Q** không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được Ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPGC;
- UBND xã Bình Đông;
- CCTHADS TPGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thu Thúy

